

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**NĂM HỌC: 2020 - 2021**

**Môn: Toán. Khối lớp 6**

Cấp độ Chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Tổng	
	TN	TL	TN	TL	Cấp độ thấp			Cấp độ cao
					TN	TL		
<b>1. Các phép tính với số tự nhiên</b>	Biết được lũy thừa và các phép toán lũy thừa, tính toán phù hợp, tính x.							
Số câu Số điểm Tỉ lệ %	3C6; 7; 8 <b>0,75</b>	2C12; 13 <b>2,5</b>					<b>5</b> <b>3,25đ</b> <b>32,5%</b>	
<b>2. Tính chia hết, ước và bội. Số nguyên tố hợp số</b>	Nhận biết được dấu hiệu chia hết, bội và ước của một số.				Vận dụng kiến thức đã học để tìm ước và bội.	Suy ra được số nguyên tố theo yêu cầu cụ thể.		
Số câu Số điểm Tỉ lệ %	6C1- 5; 9 <b>1,5</b>				1C16 <b>1</b>	1C17 <b>1</b>	<b>8</b> <b>3,5đ</b> <b>35%</b>	
<b>3. Điểm, đường thẳng, tia, đoạn thẳng</b>	Biết cách đặt tên cho đoạn thẳng.		Phân biệt tia đối nhau, trùng nhau, điểm nằm giữa hai điểm, tia với đoạn thẳng.					
Số câu Số điểm Tỉ lệ %	1C12 <b>0,25</b>		2C1; 11 <b>0,5</b>	1C15 <b>2,5</b>			<b>4</b> <b>3,25đ</b> <b>32,5%</b>	
<b>TS. câu</b>	<b>12</b>		<b>3</b>		<b>2</b>		<b>17</b>	
<b>TS. điểm</b>	<b>5</b>		<b>3</b>		<b>2</b>		<b>10</b>	
<b>Tỉ lệ%</b>	<b>50%</b>		<b>30%</b>		<b>20%</b>		<b>100%</b>	

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**NĂM HỌC: 2020 – 2021**

**Môn: Toán. Khối lớp 6**

**Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)**

**I. Phần trắc nghiệm: (3 điểm)**

*Khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.*

**Câu 1:** Số có chữ số tận cùng là các số chẵn thì chia hết cho:

- A. 2                      B. 4                      C. 6                      D. 8

**Câu 2:** Số có chữ số tận cùng bằng 0 hoặc 5 thì chia hết cho:

- A. 3                      B. 5                      C. 7                      D. 9

**Câu 3:** Số nào trong các số sau đây chia hết cho 3 mà không chia hết cho 9?

- A) 450                      B) 315                      C) 999                      D) 2010

**Câu 4:** Số nào trong các số sau đây số nào là số nguyên tố?

- A. 4                      B. 15                      C. 11                      D. 99

**Câu 5:** Số chia hết cho cả 2; 3 và 5 là:

- A. 1035                      B. 1230                      C. 7352                      D. 503

**Câu 6:** Tích  $3^4 \cdot 3^5$  được viết gọn là:

- A.  $3^{20}$ ;                      B.  $6^{20}$ ;                      C.  $3^9$ ;                      D.  $9^{20}$ .

**Câu 7:** Giá trị lũy thừa  $4^3$  là:

- A. 12                      B. 64                      C. 16                      D. 48

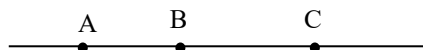
**Câu 8:** Số 2018 có số trăm là:

- A. 20                      B. 201                      C. 2                      D. 18

**Câu 9:** Số nào dưới đây không là bội của 3?

- A. 0                      B. 1                      C. 3                      D. 6

**Câu 10:** Cho hình vẽ. Khẳng định nào sau đây là đúng:



- A. A nằm giữa B và C                      B. B nằm giữa A và C.  
C. C nằm giữa A và B                      D. Không có điểm nào nằm giữa.

**Câu 11:** Cho hình vẽ. Khẳng định nào sau đây là đúng:



- A. Tia MN và tia My là 2 tia đối nhau;                      B. Tia NM và tia Nx là 2 tia đối nhau.  
C. Tia MN và tia My là 2 tia trùng nhau.                      D. Tia Mx và tia Ny là 2 tia đối nhau.

**Câu 12:** Để đặt tên cho một đoạn thẳng người ta thường dùng :

- A. Hai chữ cái thường                      C. Một chữ cái in hoa và 1 chữ cái thường  
B. Hai chữ cái in hoa                      D. Cả 3 cách đều sai

**II. Phần tự luận: (7 điểm)**

**Câu 13:** (1đ) Thực hiện phép tính bằng cách hợp lí nhất:

a)  $175 \cdot 16 + 84 \cdot 175$

b)  $178 \cdot 2^5 - 78 \cdot 2^5$

**Câu 14:** (1,5đ) Tìm số tự nhiên x biết:

a)  $2x = 6$

a)  $x + 18 = 50$

b)  $3 \cdot 12 + x : 5 = 60$

**Câu 15:** (2,5đ) Vẽ đường thẳng xy. Lấy điểm O nằm trên đường thẳng xy. Lấy điểm M thuộc tia Oy. Lấy điểm N thuộc tia Ox.

a) Viết tên các tia trùng với tia Oy

b) Hai tia Nx và Oy có đối nhau không? Vì sao?

c) Tìm tia đối của tia My?

d) Có tất cả bao nhiêu đoạn thẳng? Đó là những đoạn thẳng nào?

**Câu 16:** (1đ) Viết các tập hợp  $U(18)$ ,  $B(4)$

**Câu 17:** (1đ) Thay chữ số vào dấu \* để được số nguyên tố:  $\overline{3*}$ ;  $\overline{7*}$

-----**Hết**-----

### 3. Đáp án - biểu điểm

#### I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3 điểm)

*Khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.*

*(Mỗi câu đúng 0,5 điểm)*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	B	D	C	B	C	B	B	B	B	C	B

#### II. PHẦN TỰ LUẬN: (7 điểm)

	Đáp án	Điểm
<b>Câu 13</b> <b>(1đ)</b>	Thực hiện phép tính bằng cách hợp lí nhất: a) $175 \cdot 16 + 84 \cdot 175$ $= 175 \cdot (16 + 84)$ $= 175 \cdot 100$ $= 17500$	0,5đ
	b) $178 \cdot 2^5 - 78 \cdot 2^5$ $= 2^5 \cdot (178 - 78)$ $= 32 \cdot 100$ $= 3200$	0,5đ
<b>Câu 14</b> <b>(1,5đ)</b>	Tìm $x \in \mathbb{N}$ biết :	
	a) $2x = 6$ $x = 6:2$ $x = 3$	0,5đ
	b) $x + 18 = 50$ $x = 50 - 18$ $x = 32$	0,5đ
	c) $3 \cdot 12 + x:5 = 60$ $36 + x:5 = 60$ $x:5 = 24$ $x = 24 \cdot 5$ $x = 120$	0,5đ
<b>Câu 15</b> <b>(2,5đ)</b>	Vẽ hình đúng	0,5đ
	a) Tia trùng với tia Oy là tia OM	0,5đ
	b) Hai tia Nx và Oy không phải là hai tia đối nhau vì hai tia này không chung gốc.	0,5đ
	c) Tia đối của tia My là tia MO, tia MN và tia Mx.	0,5đ
	d) Có 3 đoạn thẳng. Đó là những đoạn thẳng MN, ON, OM.	0,5đ
<b>Câu 10.</b> <b>(1đ)</b>	$U(8) = \{1; 2; 4; 8\}$	0,5đ
	$B(4) = \{0; 4; 8; 12; 16 \dots\dots\}$	0,5đ
<b>Câu 11</b> <b>(1đ)</b>	31; 37	0,5đ
	71; 73; 79	0,5đ



**GIẤY KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

**Môn Toán. Khối lớp 6**  
**NĂM HỌC 2020 – 2021**

Họ và tên:.....

Lớp:.....

Điểm	Lời phê của giáo viên

**Đề bài**

**I. Phần trắc nghiệm: (3 điểm)**

*Khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.*

**Câu 1:** Số có chữ số tận cùng là các số chẵn thì chia hết cho:

- A. 2                      B. 4                      C. 6                      D. 8

**Câu 2:** Số có chữ số tận cùng bằng 0 hoặc 5 thì chia hết cho:

- A. 3                      B. 5                      C. 7                      D. 9

**Câu 3:** Số nào trong các số sau đây chia hết cho 3 mà không chia hết cho 9?

- A) 450                      B) 315                      C) 999                      D) 2010

**Câu 4:** Số nào trong các số sau đây số nào là số nguyên tố:

- A. 4                      B. 15                      C. 11                      D. 99

**Câu 5.** Số chia hết cho cả 2; 3 và 5 là:

- B. 1035                      B. 1230                      C. 7352                      D. 503

**Câu 6.** Tích  $3^4 \cdot 3^5$  được viết gọn là:

- A.  $3^{20}$ ;                      B.  $6^{20}$ ;                      C.  $3^9$ ;                      D.  $9^{20}$ .

**Câu 7.** Giá trị lũy thừa  $4^3$  là:

- B. 12                      B. 64                      C. 16                      D. 48

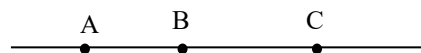
**Câu 8.** Số 2018 có số trăm là:

- B. 20                      B. 201                      C. 2                      D. 18

**Câu 9.** Số nào dưới đây không là bội của 3:

- A. 0                      B. 1                      C. 3                      D. 6

**Câu 10.** Cho hình vẽ. Khẳng định nào sau đây là đúng:



- A. A nằm giữa B và C.                      B. B nằm giữa A và C.  
C. C nằm giữa A và B.                      D. Không có điểm nào nằm giữa.

**Câu 11.** Cho hình vẽ. Khẳng định nào sau đây là đúng:



- A. Tia MN và tia My là 2 tia đối nhau.                      B. Tia NM và tia Nx là 2 tia đối nhau.  
C. Tia MN và tia My là 2 tia trùng nhau.                      D. Tia Mx và tia Ny là 2 tia đối nhau.

**Câu 12.** Để đặt tên cho một đoạn thẳng người ta thường dùng:

